

THÔNG BÁO MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ

(V/v đấu giá quyền sử dụng 27 lô đất ở thuộc Khu dân cư Đoàn Kết Thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã Lam Sơn))

1. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá:

Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín.

Địa chỉ: Thôn Quán Lào 5, xã Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá: UBND xã Lam Sơn.

Địa chỉ: Thôn Hữu Lễ 4, xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Tên tài sản, số lượng tài sản; nơi có tài sản đấu giá, mục đích, thời gian sử dụng:

- Tên tài sản, số lượng tài sản; nơi có tài sản đấu giá: Là Quyền sử dụng đối với 27 lô đất ở thuộc Khu dân cư Đoàn Kết Thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã Lam Sơn) (Theo Quyết định 2197/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Thọ Xuân về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư đoàn kết thị trấn Lam Sơn và Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 23/04/2025 của UBND huyện Thọ Xuân về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư đoàn kết thị trấn Lam Sơn).

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn.

- Thời gian sử dụng: Lâu dài.

- Hiện trạng khu đất: Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng, hạ tầng giao thông được kết nối.

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:

- Thời gian xem tài sản: Từ ngày 06/07/2026 đến hết ngày 08/07/2026.

- Địa điểm: Tại thực địa khu đất đấu giá là Khu dân cư Đoàn Kết Thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã Lam Sơn) (Theo Quyết định 2197/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Thọ Xuân về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư đoàn kết thị trấn Lam Sơn và Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 23/04/2025 của UBND huyện Thọ Xuân về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư đoàn kết thị trấn Lam Sơn).

(Lưu ý: Khách hàng tham gia đấu giá có thể chủ động đi xem thực địa khu đất đấu giá hoặc liên hệ trực tiếp với công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín, UBND xã Lam Sơn trong thời gian trên để được hướng dẫn). (Trong giờ hành chính)

5. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:



+ Tại Công sở UBND xã Lam Sơn: Từ 7h30 ngày 02/07/2026 đến 17h00 ngày 13/07/2026 (Trong giờ hành chính).

+ Tại Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín: Từ 7h30 ngày 01/07/2026 đến 17h00 ngày 14/07/2026 (Buổi sáng từ 7h30 đến 11h30, Chiều từ 13h30 đến 17h00).

* Khách hàng lưu ý thời gian cuối cùng bán và tiếp nhận (thu) hồ sơ tham gia đấu giá:

- Tại UBND xã Lam Sơn: Từ 13h30 đến 17h00 ngày 13/07/2026.

- Tại Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín. Đến 17h ngày 14/07/2026.

Hồ sơ tham gia đấu giá bao gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá: Bao gồm một số nội dung chính sau:

+ Họ tên, năm sinh, địa chỉ thường trú, số điện thoại của người tham gia đấu giá;

+ Họ tên, năm sinh, địa chỉ thường trú của người được uỷ quyền (nếu có);

+ Người đăng ký tham gia đấu giá ghi rõ lô đất đấu giá vào phiếu đăng ký tham gia đấu giá, bỏ vào phong bì dán niêm phong và nộp cho Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín đúng thời gian đã quy định.

- Giấy đăng ký nhận lại tiền không trúng đấu giá.

- 02 bản photo CCCD.

- Giấy tờ chứng minh đã nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá.

- Hợp đồng uỷ quyền (nếu có).

Lưu ý:

1. Người mua hồ sơ cần xuất trình CCCD.

2. Người đăng ký tham gia đấu giá hoàn thiện đầy đủ thông tin vào phiếu đăng ký tham gia đấu giá, ký ghi rõ họ tên và nộp cho Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín đúng thời gian đã quy định.

3. Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín sẽ thông báo cho người không đủ điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá.

(Hình thức thông báo: Điện thoại/Zalo đồng thời Niêm yết công khai danh sách người không đủ điều kiện tham gia đấu giá tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín và nơi tổ chức đấu giá)

6. Diện tích, Giá khởi điểm tài sản đấu giá (kèm theo phụ lục chi tiết)

- Diện tích: Từ 95,7 m²/ 01 lô đất - 149,8 m²/ 01 lô đất.

- Giá khởi điểm: Từ 388.113.200 đồng/01 lô đất – 648.394.320 đồng/01 lô đất.

(Giá khởi điểm nêu trên chưa bao gồm tiền lệ phí trước bạ, tiền phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thuế khác (nếu có))

7. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước:

- Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 100.000 đồng/01 hồ sơ. (Hồ sơ đã mua không hoàn trả hoặc đổi lại).

- Tiền đặt trước: Từ 194.057.000 đồng/01 bộ hồ sơ – 324.197.000 đồng/01 bộ hồ sơ.

8. Thời gian nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá:

Khách hàng tham gia đấu giá nộp tiền hoặc chuyển tiền đặt trước vào tài khoản thanh toán riêng của Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín.

*Thông tin cụ thể như sau:

+ Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín

+ Số tài khoản: 30.6666.9999 tại Ngân hàng LPbank-
CN Thanh Hóa.

+ Nội dung nộp tiền: [Họ tên người đăng ký tham gia đấu giá CCCD]- Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá..... (số lượng lô đất) xã Lam Sơn.



* Thời gian nộp tiền đặt trước

Từ 07h30 phút ngày 01/07/2026 đến 17h30 ngày 14/07/2026.

(Lưu ý: Tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá "bảo có" trong tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín chậm nhất là đến 17 giờ 30 phút ngày 14/07/2026 mới hợp lệ và đủ điều kiện tham gia đấu giá. Nếu khoản tiền đặt trước về tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín sau 17h30 phút ngày 14/07/2026 sẽ không hợp lệ.)

* Người tham gia đấu giá nhưng không trúng đấu giá mà không vi phạm Phương án đấu giá, Quy chế cuộc đấu giá được nhận lại khoản tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

09. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá theo hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá, đấu 01 (một) vòng. khách hàng chỉ được trả giá những lô đất mà mình đã đăng ký trong tờ phiếu đăng ký tham gia đấu giá.

- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

(Chi tiết tại khoản 2, Điều 9 quy chế cuộc đấu giá)

10. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

Cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 125 Luật đất đai, cụ thể như sau:

- Thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất theo quy định tại khoản 1 Điều 119, Luật Đất đai năm 2024.

- Đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản Được quy định tại Điều 38 Luật đấu giá tài sản về đăng ký tham gia đấu giá. Theo đó, người tham gia đấu giá phải nộp: Hồ sơ tham gia đấu giá, Giấy tờ chứng minh đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá (như nộp tiền đặt trước);

- Không thuộc trường hợp không được tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật đấu giá tài sản như:

PHỤ LỤC

Chi tiết lô đất, diện tích, giá khởi điểm, tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá thuộc
MB đấu giá xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Kèm theo Thông báo số 14/TB-BT ngày 30/06/2026

STT	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng/01 lô đất)	Ghi chú
1	LK-1:18	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
2	LK-1:19	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
3	LK-1:20	149.8	4,328,400	648,394,320	324,197,000	100,000	Đầu ve
4	LK-1:21	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
5	LK-1:22	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
6	LK-1:23	109.5	4,328,400	473,959,800	236,980,000	100,000	Đầu ve
7	LK-2:1	105.4	4,328,400	456,213,360	228,107,000	100,000	Đầu ve
8	LK-2:2	107.6	3,607,000	388,113,200	194,057,000	100,000	
9	LK-2:3	118.3	4,328,400	512,049,720	256,025,000	100,000	Đầu ve
10	LK-2:4	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
11	LK-2:5	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
12	LK-2:6	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
13	LK-2:7	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
14	LK-2:8	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
15	LK-2:9	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
16	LK-2:10	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
17	LK-2:11	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
18	LK-2:12	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
19	LK-2:13	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
20	LK-2:14	114.0	3,607,000	411,198,000	205,599,000	100,000	
21	LK-2:15	109.5	4,328,400	473,959,800	236,980,000	100,000	Đầu ve
22	LK-2:16	112.3	3,607,000	405,066,100	202,533,000	100,000	
23	LK-2:17	95.7	4,328,400	414,227,880	207,114,000	100,000	Đầu ve
24	LK-3:1	96.8	4,328,400	418,989,120	209,495,000	100,000	Đầu ve
25	LK-4:1	115.5	4,328,400	499,930,200	249,965,000	100,000	Đầu ve
26	LK-4:2	118.6	3,607,000	427,790,200	213,895,000	100,000	
27	LK-4:3	106.9	4,328,400	462,705,960	231,353,000	100,000	Đầu ve
Tổng	27 lô	3,055.9		11,749,369,660	5,874,686,000		